

Số: /QĐ-BXD

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ các thành viên của Ban
Chỉ huy Phòng thủ dân sự Bộ Xây dựng**

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013 đã được sửa đổi, bổ sung ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Quyết định số 1585/QĐ-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức lại Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia, Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống thiên tai và Ủy ban quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1899/QĐ-TTg ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Căn cứ Quyết định số 107/QĐ-BCĐ ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1399/QĐ-BXD ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc thành lập Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vận tải và An toàn giao thông - Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Bộ Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ các thành viên của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Bộ Xây dựng.

Điều 2. Danh sách các thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Bộ Xây dựng kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, các Vụ trưởng, các Cục trưởng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thành viên của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Bộ Xây dựng nêu tại Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia (đề b/c);
- Các Bộ: Quốc phòng, Nông nghiệp và Môi trường;
- Các Thứ trưởng;
- Báo Xây dựng, Cổng TTĐT Bộ Xây dựng;
- Lưu: VT, VT&ATGT_(Kháng).

BỘ TRƯỞNG

Trần Hồng Minh

BỘ XÂY DỰNG**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****QUY CHẾ****Hoạt động và phân công nhiệm vụ các thành viên của****Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Bộ Xây dựng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-BXD ngày tháng năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

Chương I**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, chế độ làm việc, mối liên hệ công tác của các thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Bộ Xây dựng (sau đây gọi là Ban Chỉ huy).

2. Quy chế này áp dụng đối với: các thành viên Ban Chỉ huy được quy định tại Điều 2 Quyết định số 1399/QĐ-BXD ngày 22/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc thành lập Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Bộ Xây dựng; các đơn vị chuyên trách, kiêm nhiệm làm nhiệm vụ phòng thủ dân sự thuộc Bộ Xây dựng và các tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định tại Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự (sau đây gọi tắt là Nghị định số 200/2025/NĐ-CP).

Điều 2. Chế độ làm việc

1. Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các thành viên Ban Chỉ huy làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Ban Chỉ huy làm việc theo chế độ đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu. Trưởng ban là người quyết định cuối cùng đối với các vấn đề của Ban Chỉ huy; Phó Trưởng ban được quyết định một số vấn đề cụ thể theo phân công, ủy quyền của Trưởng ban; các Ủy viên Ban Chỉ huy chịu trách nhiệm triển khai công việc được phân công và chủ động chỉ đạo cơ quan chức năng triển khai các nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước được giao để thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ về phòng thủ dân sự.

3. Trưởng ban chủ trì hoặc phân công, ủy quyền cho Phó Trưởng ban, các Ủy viên chủ trì các cuộc họp định kỳ và đột xuất khi cần thiết để thảo luận, quyết định một số vấn đề cụ thể thuộc nhiệm vụ của Ban Chỉ huy. Thành viên Ban Chỉ huy có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp, trường hợp không thể tham dự, báo cáo trực tiếp Trưởng ban chấp thuận và ủy quyền cho người đại diện cơ quan, đơn vị dự họp.

Điều 3. Xây dựng Kế hoạch công tác

1. Kế hoạch, nhiệm vụ Phòng thủ dân sự, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (sau đây viết tắt là Kế hoạch) bao gồm danh mục các nhiệm vụ phải thực hiện trong năm công tác và Kế hoạch 5 năm thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Chỉ huy.

2. Trước ngày 20 tháng 11 hàng năm, các thành viên Ban Chỉ huy báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch công tác trong năm, dự kiến Kế hoạch năm tới gửi về Ban Chỉ huy (qua Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy - Vụ Vận tải và An toàn giao thông).

3. Nội dung Kế hoạch gồm: đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch năm trước, nêu rõ mức độ hoàn thành, tồn tại, vướng mắc (nếu có); danh mục các nhiệm vụ cần triển khai trong năm tới; các nhiệm vụ trọng tâm cần sự phối hợp liên ngành (giữa các lĩnh vực xây dựng và giao thông vận tải) định hướng giải pháp tổ chức thực hiện; kinh phí dự kiến; phân công cho thành viên Ban Chỉ huy theo dõi.

4. Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy tổng hợp, xây dựng dự thảo Kế hoạch năm tới (lưu ý việc tổng hợp các nhiệm vụ được Lãnh đạo Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia giao để đưa vào Kế hoạch), xong trước ngày 30 tháng 11 hàng năm.

5. Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy gửi xin ý kiến các Thứ trưởng có liên quan cho ý kiến chỉ đạo, xong trước ngày 05 tháng 12 hàng năm.

6. Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy tiếp thu ý kiến, hoàn chỉnh Kế hoạch trình Bộ trưởng - Trưởng ban ký, phê duyệt trước ngày 10 tháng 12 hàng năm để tổ chức, triển khai thực hiện trong năm tiếp theo.

Điều 4. Xử lý sự cố, thiên tai, thảm họa, đại dịch

1. Khi có thiên tai, sự cố, dịch bệnh có nguy cơ gây thiệt hại nghiêm trọng

a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì, tổng hợp tình hình thiên tai (theo cấp độ rủi ro thiên tai), sự cố, dịch bệnh; báo cáo Ban Chỉ huy các nội dung liên quan và đề xuất biện pháp ứng phó, khắc phục.

b) Các thành viên Ban Chỉ huy trong phạm vi, lĩnh vực quản lý nhà nước tham mưu giúp Bộ trưởng - Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban chỉ đạo ứng phó, khắc phục.

c) Các Ủy viên chủ động chỉ đạo công tác ứng phó, khắc phục sự cố, thiên tai, dịch bệnh trong phạm vi quản lý, báo cáo Phó Trưởng ban thường trực.

d) Căn cứ tình hình thiên tai, sự cố, Bộ trưởng - Trưởng ban tổ chức đoàn công tác, hoặc giao Lãnh đạo Bộ, hoặc giao các thành viên Ban Chỉ huy tổ chức đoàn công tác đi kiểm tra thực tế.

đ) Thành viên Ban Chỉ huy trong phạm vi, lĩnh vực quản lý chuẩn bị nội dung báo cáo, đề xuất họp Ban Chỉ huy triển khai các biện pháp, lực lượng, phương

tiện ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, sự cố, dịch bệnh; chủ trì, phối hợp với Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy tổng hợp kết quả ứng phó, khắc phục hậu quả.

2. Khi có nguy cơ xảy ra thảm họa, đại dịch

a) Các thành viên Ban Chỉ huy trong từng lĩnh vực tổng hợp tình hình sự cố; báo cáo Ban Chỉ huy các nội dung liên quan và đề xuất biện pháp ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố trong phạm vi, lĩnh vực được giao quản lý.

b) Các thành viên Ban Chỉ huy theo phạm vi, lĩnh vực được phân công chủ động tham mưu các biện pháp phòng ngừa thảm họa, đại dịch; đề xuất họp Ban Chỉ huy để tham mưu, giúp Bộ trưởng - Trưởng ban chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Xây dựng triển khai các biện pháp phòng ngừa.

c) Ban Chỉ huy họp để các thành viên Ban Chỉ huy báo cáo đánh giá tình hình, đề xuất biện pháp phòng ngừa sự cố, thảm họa, đại dịch. Căn cứ tình hình, Ban Chỉ huy thành lập các đoàn công tác hoặc phân công thành viên Ban Chỉ huy đi thị sát tình hình, kiểm tra việc triển khai các biện pháp phòng ngừa.

d) Các thành viên Ban Chỉ huy thường xuyên theo dõi, tổng hợp tình hình; kịp thời báo cáo, đề xuất với Bộ trưởng - Trưởng ban để tham mưu cho Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương có liên quan áp dụng bổ sung các biện pháp phòng ngừa thảm họa, đại dịch.

3. Khi xảy ra thảm họa, đại dịch, chiến tranh (theo tình trạng khẩn cấp được cấp có thẩm quyền công bố)

a) Các thành viên Ban Chỉ huy trong phạm vi, lĩnh vực quản lý, theo dõi việc xử lý để tham mưu cho Ban Chỉ huy các biện pháp tiếp theo.

b) Bộ trưởng, Trưởng ban tổ chức đoàn công tác hoặc đề xuất với Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia tổ chức đoàn công tác, phân công thành viên Ban Chỉ huy kiểm tra, theo dõi tình hình ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, đại dịch, chiến tranh; họp đánh giá tình hình, triển khai các biện pháp bổ sung nếu cần thiết.

c) Các thành viên Ban Chỉ huy trong phạm vi quản lý, chủ trì tham mưu, đề xuất Ban Chỉ huy phối hợp các bộ, ngành và địa phương liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai nguồn lực được hỗ trợ cho các địa phương theo quy định.

4. Sau khi kết thúc sự cố, thiên tai, thảm họa, đại dịch

Căn cứ chỉ đạo của Lãnh đạo Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia hoặc theo chỉ đạo của Bộ trưởng - Trưởng ban, các thành viên Ban Chỉ huy theo phạm vi phụ trách tổ chức họp tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm, hoặc tổng hợp báo cáo tình hình khắc phục hậu quả.

Điều 5. Các cuộc họp, hội nghị của Ban Chỉ huy

1. Ban Chỉ huy họp định kỳ một năm một lần vào cuối Quý I hoặc đầu Quý II, tổng kết thực hiện nhiệm vụ trong năm và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm sau.

2. Khi có nhiệm vụ mới, tình huống đột xuất, khẩn cấp phát sinh hoặc khi cần chỉ đạo theo từng chuyên đề, Trưởng ban tổ chức họp đột xuất với các thành viên Ban Chỉ huy và đại diện các đơn vị liên quan (nếu có).

3. Họp đột xuất theo lĩnh vực phụ trách: căn cứ tình hình, diễn biến thiên tai, sự cố, thảm họa, đại dịch, chiến tranh, các thành viên Ban Chỉ huy trong phạm vi quản lý chủ động đề xuất họp Ban Chỉ huy để chỉ đạo triển khai công tác ứng phó, khắc phục hậu quả, giao cơ quan chuyên môn trực thuộc đơn vị mình chuẩn bị nội dung, chương trình, các điều kiện hậu cần phục vụ họp Ban Chỉ huy.

Điều 6. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Báo cáo hàng ngày

- Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy có trách nhiệm thường xuyên báo cáo tình hình tổ chức trực ban Phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định và theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia.

- Khi dự báo sẽ có hoặc đang xảy ra thiên tai, sự cố, thảm họa, đại dịch, chiến tranh, các thành viên Ban Chỉ huy phải thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, điều hành cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý tổng hợp tình hình, diễn biến, phương án xử lý và gửi báo cáo về Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng - Trưởng ban Chỉ huy, Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia theo quy định. Thời gian báo cáo: trước 10 giờ 00 và 16 giờ 00, hoặc theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia, Lãnh đạo Ban Chỉ huy.

2. Báo cáo nhanh, đột xuất và báo cáo chuyên đề: theo yêu cầu của Chính phủ, Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia, các thành viên Ban Chỉ huy có trách nhiệm chỉ đạo, thực hiện xây dựng báo cáo, gửi Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy tổng hợp, hoàn thiện báo cáo trình Lãnh đạo Ban Chỉ huy ký, ban hành.

3. Báo cáo tổng hợp kết thúc vụ việc lớn, đợt thiên tai

- Sau khi kết thúc sự cố, vụ việc lớn (sự cố thiệt hại lớn về công trình xây dựng, kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện vận tải, vụ việc về tìm kiếm cứu nạn,...): các thành viên Ban Chỉ huy chỉ đạo việc tổng hợp, hoàn thành báo cáo gửi về Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy trước 07 giờ 00 (sau 01 ngày khi kết thúc). Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy tổng hợp, hoàn thiện, trình Lãnh đạo Ban Chỉ huy ký báo cáo Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia trước 09 giờ 00 cùng ngày.

- Sau khi kết thúc đợt thiên tai (bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lũ,...): các thành viên Ban Chỉ huy chỉ đạo việc tổng hợp, thống kê thiệt hại, hoàn thành báo cáo gửi về Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy theo yêu cầu. Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy tổng hợp, hoàn thiện, trình Phó Trưởng ban thường trực ký, gửi Thủ tướng Chính phủ và Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia.

4. Báo cáo tháng

Các thành viên Ban Chỉ huy chỉ đạo việc tổng hợp tình hình trong tháng, gửi về Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy trước 15 giờ 00 ngày 27 hàng tháng. Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy tổng hợp, hoàn thiện, trình Lãnh đạo Ban

Chỉ huy ký báo cáo Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia trước 15 giờ 00 ngày 28 cùng tháng.

5. Báo cáo định kỳ 6 tháng và hàng năm: các thành viên Ban Chỉ huy chỉ đạo rà soát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch công tác 06 tháng theo phạm vi phụ trách, tổng hợp báo cáo định kỳ.

- Thời kỳ báo cáo 6 tháng đầu năm: từ ngày 15/12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14/6 của kỳ báo cáo.

- Thời kỳ báo cáo năm: từ ngày 15/12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14/12 của kỳ báo cáo.

6. Nội dung báo cáo và số liệu kèm theo

a) Phần I. Diễn biến ngày, vụ việc, tháng, 6 tháng, năm

Nêu tóm tắt tình hình thời tiết, khí hậu, thủy văn, thời gian, địa điểm, và diễn biến vụ việc xảy ra (bão, giông, lốc, mưa lũ, sạt lở, tai nạn nghiêm trọng, sự cố lớn,...).

b) Phần II. Thiệt hại

- Tổng hợp chi tiết các nội dung thiệt hại do vụ việc gây ra (thống kê thiệt hại về người, tài sản, hàng hóa, phương tiện, kết cấu hạ tầng xây dựng,...).

c) Phần III. Công tác chỉ đạo, kết quả ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai, sự cố, thảm họa, đại dịch

- Mục 1. Công tác chỉ đạo

+ Tổng hợp chi tiết các Công điện và văn bản chỉ đạo đã ban hành.

+ Tổng hợp chi tiết các đoàn công tác (chủ trì hoặc tham gia) đi kiểm tra, ứng phó và khắc phục hậu quả vụ việc.

- Mục 2. Công tác triển khai ứng phó

Tổng hợp cụ thể lực lượng, phương tiện, trang thiết bị từ khi triển khai đến ứng phó, khắc phục hậu quả đến khi kết thúc vụ việc (bao gồm lực lượng trực thuộc, lực lượng tại địa phương và lực lượng huy động khác).

- Mục 3. Kết quả tổ chức ứng phó, khắc phục

Tổng hợp chi tiết các nội dung đã tổ chức ứng phó, khắc phục hậu quả.

d) Phần IV. Những công việc cần triển khai tiếp theo

- Đánh giá, nhận xét

+ Điểm mạnh

+ Điểm tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Các đề xuất, kiến nghị (nếu có)

7. Địa chỉ nhận báo cáo

- Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Bộ Xây dựng.
- Email: Banpclb@moc.gov.vn.

Chương II

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN, VĂN PHÒNG THƯỜNG TRỰC BAN CHỈ HUY

Điều 7. Mối quan hệ công tác

1. Mối quan hệ giữa Lãnh đạo Ban Chỉ huy với các Ủy viên Ban Chỉ huy các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ là mối quan hệ chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự hoặc Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp dưới có trách nhiệm triển khai đầy đủ, kịp thời sự chỉ đạo của Ban Chỉ huy liên quan đến hoạt động phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

2. Mối quan hệ giữa Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Bộ Xây dựng với Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự của các bộ, ngành, địa phương khác là mối quan hệ phối hợp và chỉ đạo thực hiện công tác chuyên ngành theo từng lĩnh vực quản lý hoặc theo từng địa phương.

3. Thành viên Ban Chỉ huy có trách nhiệm phối hợp trong việc tham mưu cho Lãnh đạo Ban Chỉ huy chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện các nhiệm vụ hiệu quả nhất, bảo đảm nguyên tắc một việc chỉ giao một đầu mối chủ trì tham mưu, xử lý, tránh trùng lặp. Các thành viên được giao phối hợp phải khẩn trương thực hiện công việc có liên quan, giúp thành viên chủ trì hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Điều 8. Lãnh đạo Bộ Xây dựng, Lãnh đạo Ban Chỉ huy

1. Trưởng ban - Bộ trưởng Bộ Xây dựng

a) Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Ban Chỉ huy, thực hiện nhiệm vụ của thành viên Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Quyết định số 107/QĐ-BCĐ ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia về ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia.

b) Giao nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ huy, phân công các Thứ trưởng chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc theo lĩnh vực, địa bàn được giao theo dõi khi có thiên tai, sự cố lớn, thảm họa, chiến tranh, đại dịch; phê duyệt Chương trình hoặc kế hoạch công tác 5 năm và hàng năm của Ban Chỉ huy; chỉ đạo việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc trách nhiệm của Bộ Xây dựng.

c) Trong trường hợp cần thiết, ủy quyền cho Phó Trưởng ban thường trực giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng ban; trường hợp có tính chất quan trọng, cấp bách, trực tiếp chỉ đạo xử lý một số công việc đã phân công cho thành viên Ban Chỉ huy.

2. Phó Trưởng ban thường trực - Thứ trưởng Bộ Xây dựng

a) Tham mưu, giúp Trưởng ban trong việc chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Bộ Xây dựng.

b) Chủ trì, hoặc tham dự các cuộc họp để điều phối hoạt động của Ban Chỉ huy theo sự ủy quyền của Trưởng ban; trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng, cho ý kiến về Quy chế hoạt động, các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ về phòng thủ dân sự của Ban Chỉ huy và tổ chức thực hiện sau khi được ban hành; triển khai các biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa về động đất, sóng thần, sự cố tràn dầu, tìm kiếm cứu nạn đường không, đường biển.

c) Chủ trì, chỉ đạo việc thành lập các đoàn công tác, tiểu ban hoặc nhóm công tác thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự, ứng phó sự cố, thiên tai, thảm họa khi có yêu cầu chỉ đạo của Trưởng ban hoặc cấp trên.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng ban. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về nội dung được phân công, ủy quyền.

3. Các Thứ trưởng Bộ Xây dựng

Chủ trì thành lập hoặc tham gia đoàn công tác, nắm bắt thông tin, chỉ đạo, xử lý theo các lĩnh vực, địa bàn được phân công theo dõi khi có thiên tai, sự cố lớn, thảm họa, chiến tranh, đại dịch.

4. Phó Trưởng ban - Vụ trưởng Vụ Vận tải và An toàn giao thông

a) Tham mưu, giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực trong việc chỉ đạo, chỉ huy, điều hành các hoạt động thường xuyên của Ban Chỉ huy; thay mặt Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực điều hành hoạt động chung của Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy và giải quyết các công việc có liên quan khi được Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban thường trực giao.

b) Thực hiện quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc lĩnh vực xây dựng trên phạm vi cả nước. Hướng dẫn, đôn đốc, đánh giá, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Xây dựng việc thực hiện kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ, giải pháp phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

c) Tham mưu, giúp Trưởng ban phân công nhiệm vụ xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản hướng dẫn theo từng lĩnh vực, chuyên ngành phụ trách để thực hiện các nhiệm vụ phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn liên quan của Ban Chỉ huy.

d) Sử dụng bộ máy của Vụ Vận tải và An toàn giao thông để thực hiện tất cả các nhiệm vụ có liên quan đến phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc trách nhiệm của Bộ Xây dựng; phân công trực ban, tổ chức trực ban phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP).

Điều 9. Các Ủy viên Ban Chỉ huy

1. Nhiệm vụ chung

a) Chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực công tác, theo chức năng, nhiệm vụ được giao có liên quan đến nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 2 của Luật Phòng thủ dân sự, bao gồm những công việc đã phân công hoặc ủy quyền cho cấp dưới; thực hiện quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự thuộc lĩnh vực được phân công trên phạm vi cả nước. Trong phạm vi chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

b) Chủ trì tổ chức triển khai theo thẩm quyền hoặc tham mưu, đề xuất với Bộ trưởng, Lãnh đạo Ban Chỉ huy triển khai các biện pháp cấp bách về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh thuộc phạm vi quản lý.

c) Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ công tác được phân công; chủ động tổ chức các cuộc họp để giải quyết công việc trong phạm vi phụ trách; tổ chức các đoàn làm việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

d) Tham gia xây dựng, góp ý vào Kế hoạch, Báo cáo của Ban Chỉ huy; đề xuất giải quyết các nhiệm vụ của Ban Chỉ huy; chủ trì thành lập hoặc tham gia các đoàn công tác của Ban Chỉ huy theo kế hoạch hoặc theo sự phân công của Lãnh đạo Ban Chỉ huy.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

2. Nhiệm vụ cụ thể của thành viên Ban Chỉ huy

a) Ủy viên là Chánh Văn phòng Bộ Xây dựng

- Trực tiếp nắm bắt thông tin, báo cáo Bộ trưởng khi có sự cố lớn, thảm họa, chiến tranh, đại dịch xảy ra đối với lĩnh vực quản lý của Bộ Xây dựng.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy bảo đảm công tác tiếp nhận, ban hành các văn bản chỉ đạo hoạt động phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai của Bộ được triển khai kịp thời, nhanh chóng, thông suốt; phối hợp Trung tâm Công nghệ Thông tin bố trí phòng họp trực tuyến kết nối với Trung tâm Điều hành tại Văn phòng Chính phủ, Trung tâm Điều hành các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành khi có tình huống xảy ra.

- Đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Trưởng ban Ban Chỉ huy theo quy định tại Thông tư số 14/2025/TT-BKHHCN ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc tổ chức và đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai.

b) Ủy viên là Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính

- Tham mưu cho Trưởng ban:

+ Về nội dung chi ngân sách, cơ chế, quản lý tài chính, tài sản, trang thiết bị, phục vụ công tác phòng thủ dân sự, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (thực hiện theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP).

+ Bố trí, phân bổ nguồn lực trong phạm vi chức năng, quyền hạn để khắc phục hậu quả thiên tai, sự cố, thảm họa thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng và cứu trợ, hỗ trợ địa phương theo thẩm quyền (thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP).

+ Về kế hoạch đầu tư, bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các dự án đầu tư công trình phòng thủ dân sự, mua sắm trang thiết bị phòng thủ dân sự theo kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chủ trì việc thực hiện quản lý, thống kê, đánh giá hiện trạng trang thiết bị phòng thủ dân sự của tất cả các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; chủ trì xây dựng kế hoạch, phương án sử dụng trang thiết bị phục vụ phòng thủ dân sự (Điều 46 Luật Phòng thủ dân sự).

c) Ủy viên là Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ, môi trường và Vật liệu xây dựng

Tham mưu cho Trưởng ban hướng dẫn về quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, định mức (trừ các định mức liên quan đến việc đầu tư xây dựng công trình, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông, vận tải) trong xây dựng, quản lý, bảo trì, bảo vệ các loại công trình, trang thiết bị để đáp ứng yêu cầu hoạt động phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP).

d) Ủy viên là Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế

- Tham mưu cho Trưởng ban về hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng thủ dân sự, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Chủ trì tham mưu bảo hộ công dân khi có tình huống cần bảo hộ công dân thuộc trách nhiệm của Bộ Xây dựng trong trường hợp có thảm họa, chiến tranh, đại dịch hoặc các tình huống khác.

đ) Ủy viên là Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ và Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy đảm bảo cơ sở hạ tầng thông tin kết nối thông suốt giữa Bộ với Trung tâm Điều hành tại Văn phòng Chính phủ, các đầu mối của các cơ quan, đơn vị có liên quan về ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc Bộ Xây dựng.

- Chủ trì xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử, chuyển đổi số các nhiệm vụ liên quan đến phòng thủ dân sự, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc trách nhiệm của Bộ Xây dựng.

e) Ủy viên là Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam

- Chủ trì tổ chức thực hiện phương án bảo đảm an toàn giao thông đường quốc lộ, đường cao tốc thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Xây dựng khi có thiên tai, sự cố lớn về đứt đường, trôi cầu và thảm họa xảy ra.

- Chủ trì, phối hợp các địa phương xây dựng phương án di dời nhân dân bằng phương tiện vận tải đường bộ khi có thảm họa, chiến tranh, đại dịch.

- Chủ trì rà soát, tổng hợp danh mục các công trình phòng thủ chuyên dụng quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP (đường cứu nạn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Xây dựng), báo cáo Ban Chỉ huy trước ngày 20/12 hàng năm.

- Chủ trì rà soát, tổng hợp danh mục các công trình có công năng sử dụng cho phòng thủ dân sự quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP (hạ tầng giao thông đường bộ thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Xây dựng), báo cáo Ban Chỉ huy trước ngày 20/12 hàng năm.

- Chủ trì tham mưu xây dựng định mức quản lý, bảo trì, bảo vệ công trình kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ để đáp ứng yêu cầu hoạt động phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Bảo đảm việc nắm bắt thông tin khi xảy ra thiên tai, sự cố, thảm họa và báo cáo kịp thời, chính xác về Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy; định kỳ hàng năm tổ chức kiểm tra thực hiện.

g) Ủy viên là Cục trưởng Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam

- Chủ trì tổ chức thực hiện phương án bảo đảm an toàn cho tàu thuyền vận tải neo đậu trong vùng nước, cảng biển và phương án đảm bảo an toàn cho phương tiện vận tải thủy neo đậu trong khu vực có các công trình vượt sông khi có thiên tai, thảm họa.

- Chủ trì, phối hợp các địa phương xây dựng phương án di dời nhân dân bằng phương tiện vận tải đường thủy khi có thảm họa, chiến tranh, đại dịch.

- Chủ trì rà soát, tổng hợp danh mục các công trình phòng thủ chuyên dụng quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP (khu neo đậu cho tàu thuyền vận tải), báo cáo Ban Chỉ huy trước ngày 20/12 hàng năm.

- Chủ trì rà soát, tổng hợp danh mục các công trình có công năng sử dụng cho phòng thủ dân sự quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP (cảng biển, công trình đèn biển), báo cáo Ban Chỉ huy trước ngày 20/12 hàng năm.

- Chủ trì tham mưu xây dựng định mức quản lý, bảo trì, bảo vệ công trình kết cấu hạ tầng giao thông hàng hải và đường thủy để đáp ứng yêu cầu hoạt động phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Chủ trì tổ chức thực hiện Kế hoạch cấp quốc gia ứng phó tai nạn tàu thuyền trên biển đặc biệt nghiêm trọng; xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành kế hoạch theo quy định pháp luật về phòng thủ dân sự và tổ chức thực hiện phương án ứng phó với tai nạn giao thông đường thủy đặc biệt nghiêm trọng xảy ra trên tuyến đường thủy thuộc địa bàn có hơn 2 tỉnh quản lý.

- Bảo đảm việc nắm bắt thông tin khi xảy ra thiên tai, sự cố, thảm họa và báo cáo kịp thời, chính xác về Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy; định kỳ hàng năm tổ chức kiểm tra thực hiện, tập huấn, diễn tập phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định.

h) Ủy viên là Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam

- Chủ trì tổ chức thực hiện phương án bảo đảm an toàn cho tàu bay dân dụng hoạt động hoặc neo đậu an toàn trong khu vực cảng hàng không, sân bay khi có thiên tai, thảm họa; tổ chức, chỉ đạo công tác tìm kiếm, cứu nạn hàng không vùng trách nhiệm tìm kiếm cứu nạn hàng không dân dụng theo quy định của pháp luật và tiêu chuẩn ICAO.

- Chủ trì, phối hợp các bộ, ngành và địa phương xây dựng phương án di dời nhân dân bằng tàu bay dân dụng, tham mưu trực tiếp cho Chính phủ lập cầu hàng không khi có thảm họa, chiến tranh, đại dịch.

- Chủ trì tổ chức thực hiện, rà soát hàng năm về Kế hoạch cấp quốc gia ứng phó tai nạn tàu bay dân dụng đặc biệt nghiêm trọng.

- Chủ trì rà soát, tổng hợp danh mục các công trình có công năng sử dụng cho phòng thủ dân sự quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP (cảng hàng không), báo cáo Ban Chỉ huy trước ngày 20/12 hàng năm.

- Chủ trì tham mưu xây dựng định mức quản lý, bảo trì, bảo vệ công trình kết cấu hạ tầng giao thông đường hàng không để đáp ứng yêu cầu hoạt động phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Bảo đảm việc nắm bắt thông tin khi xảy ra thiên tai, sự cố, thảm họa và báo cáo kịp thời, chính xác về Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy; định kỳ hàng năm tổ chức kiểm tra thực hiện, tập huấn, diễn tập phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định.

i) Ủy viên là Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam

- Chủ trì tổ chức thực hiện phương án bảo đảm an toàn giao thông đường sắt khi có tình huống thiên tai, thảm họa.

- Chủ trì, phối hợp với Cục Đường bộ Việt Nam và các địa phương xây dựng phương án di dời nhân dân bằng phương tiện vận tải đường sắt khi có thảm họa, chiến tranh, đại dịch.

- Chủ trì rà soát, tổng hợp danh mục các công trình có công năng sử dụng cho phòng thủ dân sự quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP (nhà ga tàu hỏa, tàu điện, công trình giao thông ngầm đường sắt), báo cáo Ban Chỉ huy trước ngày 20/12 hàng năm.

- Chủ trì tham mưu xây dựng định mức quản lý, bảo trì, bảo vệ công trình kết cấu hạ tầng giao thông đường sắt để đáp ứng yêu cầu hoạt động phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Bảo đảm việc nắm bắt thông tin khi xảy ra thiên tai, sự cố, thảm họa và báo cáo kịp thời, chính xác về Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy; định kỳ hàng năm tổ chức kiểm tra thực hiện.

k) Ủy viên là Cục trưởng Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng

- Chủ trì xây dựng các phương án đảm bảo an toàn đối với cơ sở hạ tầng, nhà cửa và các công trình thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng khi có thiên tai, thảm họa. Chỉ đạo các chủ đầu tư, nhà thầu thi công, các đơn vị liên quan khẩn trương khắc phục hậu quả do thiên tai, xây dựng phương án thi công phù hợp, khôi phục thi công các công trình trong thời gian sớm nhất để bảo đảm tiến độ xây dựng các công trình, dự án, nhất là các dự án hạ tầng trọng điểm; chuẩn bị các điều kiện để kịp thời khắc phục các sự cố công trình; phối hợp đảm bảo giao thông trên các tuyến vừa thi công vừa khai thác.

- Chủ trì thực hiện việc lồng ghép các nội dung phòng thủ dân sự, phòng chống thiên tai trong công tác thẩm định dự án, thiết kế các công trình hạ tầng kỹ thuật theo phân cấp.

l) Ủy viên là Cục trưởng Cục Kết cấu hạ tầng xây dựng

- Chủ trì hướng dẫn, chỉ đạo địa phương lập phương án đảm bảo an toàn đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật và có giải pháp bảo vệ, phòng ngừa, khắc phục sự cố khi có thiên tai, thảm họa xảy ra.

- Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra địa phương trong việc rà soát quy hoạch, xây dựng kế hoạch nâng cấp hệ thống tiêu thoát nước, chủ động triển khai các phương án, giải pháp khắc phục ngập úng khi mưa lớn, nhất là tại các đô thị.

- Chủ trì xây dựng, trình Trưởng ban phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch, phương án sử dụng hạ tầng giao thông trong phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng để thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự (Điều 46 Luật Phòng thủ dân sự).

- Chủ trì tham mưu việc chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan, các chủ đầu tư, chủ quản lý sử dụng các công trình hạ tầng kỹ thuật xây dựng có công năng sử dụng cho phòng thủ dân sự hoặc có công năng phòng thủ dân sự chuyên dụng; báo cáo chi tiết số lượng công trình đang quản lý, khai thác, sử dụng theo phân cấp công trình, thời gian đưa vào sử dụng và vị trí xây dựng. Đặc biệt, đối với các công trình đặt tại các vị trí xung yếu như: ven biển, hải đảo, khu vực thường xuyên chịu tác động của bão, lũ, xâm thực, khu vực đông dân cư.

- Chủ trì tham mưu việc hướng dẫn về mặt kỹ thuật bảo đảm an toàn, vận hành hệ thống thoát nước, chiếu sáng và hạ tầng kỹ thuật đô thị trong tình huống thiên tai, thảm họa theo quy định của Luật Phòng thủ dân sự và Nghị định số 200/2025/NĐ-CP.

m) Ủy viên là Cục trưởng Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng

- Chủ trì tham mưu việc thực hiện công tác kiểm định chất lượng công trình theo chu kỳ, bảo trì, sửa chữa khắc phục các tồn tại (nếu có); lập kế hoạch và tổ

chức thực hiện công tác kiểm định chất lượng công trình để sớm phát hiện các nguy cơ, báo cáo Ban Chỉ huy trước ngày 20/12 hàng năm.

- Chủ trì tham mưu xây dựng định mức xây dựng, bảo trì, bảo vệ các loại công trình, trang thiết bị để đáp ứng yêu cầu hoạt động phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP).

- Chủ trì, phối hợp địa phương rà soát, tổng hợp danh mục các công trình có công năng sử dụng cho phòng thủ dân sự quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP (công trình trú ẩn cho nhân dân), báo cáo Ban Chỉ huy trước ngày 20/12 hàng năm.

- Xây dựng kế hoạch quốc gia ứng phó thảm họa do sập đổ công trình lớn.

- Chủ trì hướng dẫn giải quyết sự cố trong thi công xây dựng và trong quá trình khai thác, sử dụng công trình xây dựng thuộc phạm vi quản lý khi xảy ra hậu quả do sự cố, thiên tai, thảm họa.

n) Ủy viên là Cục trưởng Cục Phát triển đô thị

- Chủ trì hướng dẫn và phối hợp với các địa phương khi xây dựng phương án ứng phó thiên tai theo yêu cầu tại Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với Biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, cụ thể là: (i) Lồng ghép các yếu tố thích ứng với biến đổi khí hậu trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt các đề án quy hoạch đô thị ven biển do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; (ii) Thực hiện các Dự án nâng cấp và phát triển đô thị tại các đô thị được cảnh báo rủi ro cao bởi tác động của biến đổi khí hậu; (iii) Thực hiện Chương trình, Dự án liên quan đến cấp nước cho các vùng thường xuyên bị hạn hán, nhiễm mặn: Tây Nguyên, vùng đồng bằng sông Cửu Long, duyên hải Nam Trung Bộ; Chương trình, Dự án liên quan đến thoát nước và chống ngập; đặc biệt quan tâm đến các vùng chịu ảnh hưởng của nước biển dâng và thường xuyên xảy ra lũ lụt như duyên hải miền Trung, vùng đồng bằng sông Cửu Long.

- Phối hợp xây dựng các phương án đảm bảo an toàn đối với cơ sở hạ tầng, nhà cửa và các công trình thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

o) Ủy viên là Cục trưởng Cục Y tế Giao thông vận tải

- Chủ trì tham mưu công bố, thông tin về tình hình dịch bệnh, mức độ ảnh hưởng và biện pháp phòng, chống dịch bệnh, làm sạch môi trường cho các đơn vị thuộc ngành xây dựng sau khi có đại dịch, thảm họa, chiến tranh xảy ra.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị y tế trực thuộc về xây dựng lực lượng tham gia phòng, chống dịch bệnh theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

p) Ủy viên là Tổng giám đốc Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam

- Chủ trì công tác bảo đảm an toàn bay.

- Tăng cường công tác kiểm tra hệ thống thông tin tín hiệu, công tác điều hành chỉ huy để bảo đảm hệ thống thông tin liên lạc thông suốt, trang thiết bị kỹ thuật ổn định, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu khai thác phục vụ nhiệm vụ phòng thủ dân sự hàng không.

- Chủ trì và phối hợp với Cục Hàng không Việt Nam hiệp đồng với các tỉnh, thành phố và các quốc gia lân cận trong công tác tìm kiếm cứu nạn hàng không.

- Bảo đảm việc nắm bắt thông tin khi xảy ra thiên tai, sự cố, thảm họa và báo cáo kịp thời, chính xác về Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy; định kỳ hàng năm tổ chức kiểm tra thực hiện, tập huấn, diễn tập phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định.

q) Ủy viên là Tổng giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam

- Theo dõi sát diễn biến của thời tiết xấu trên biển, kịp thời thông báo cho tàu, thuyền hoạt động trên biển chủ động phòng tránh; chỉ đạo các Đài Thông tin Duyên hải tăng cường thời lượng phát sóng khi có bão hoặc áp thấp nhiệt đới.

- Đầu mối tiếp nhận, chuyển thông tin đến cấp có thẩm quyền, thông báo các tàu thuyền, máy bay dân dụng hoạt động trong vùng VMCC biết để chủ động phòng, tránh hoặc phối hợp giúp đỡ khi có sự cố nghiêm trọng, thảm họa xảy ra.

r) Ủy viên thường trực là Công chức Vụ Vận tải và An toàn giao thông

Ủy viên thường trực được Bộ trưởng - Trưởng ban phân công hoặc bổ nhiệm và miễn nhiệm theo đề nghị của Phó Trưởng ban - Vụ trưởng Vụ Vận tải và An toàn giao thông.

- Chủ trì tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo Ban Chỉ huy các nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất của Ban Chỉ huy.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ công tác của Ban Chỉ huy.

- Đầu mối tiếp nhận, truyền tải thông tin, truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Ban Chỉ huy trong việc chỉ đạo, xử lý thông tin có liên quan đến phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn khi có tình huống xảy ra.

- Đôn đốc, hướng dẫn việc tổng hợp xây dựng: báo cáo hàng ngày, báo cáo đột xuất và thường kỳ gửi cấp trên theo yêu cầu.

- Tham dự các cuộc họp, các Đoàn công tác khi Lãnh đạo Ban Chỉ huy giao.

Điều 10. Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy

Vụ Vận tải và An toàn giao thông thực hiện nhiệm vụ Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy, thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Văn phòng Ban Chỉ huy gồm Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng, Ủy viên thường trực, các thành viên kiêm nhiệm để thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm hoạt động của Ban Chỉ huy.

2. Tham mưu xây dựng Quy chế hoạt động, Kế hoạch công tác, tổng hợp Báo cáo kết quả Kế hoạch công tác hàng năm của Ban Chỉ huy, báo cáo Trưởng ban xem xét, quyết định; đôn đốc triển khai thực hiện Quy chế hoạt động và Kế hoạch công tác, các công việc thường xuyên, đột xuất của Ban Chỉ huy.

3. Theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ duy trì chế độ trực phòng thủ dân sự, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; theo dõi tình hình sự cố, thảm họa trong lĩnh vực quản lý, kịp thời báo cáo Ban Chỉ huy, chủ động triển khai ứng phó, khắc phục, xử lý tình huống sự cố, thảm họa xảy ra trong phạm vi phụ trách; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất với Ban Chỉ huy theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.

4. Định kỳ, đột xuất kiểm tra công tác quản lý, sử dụng công trình phòng thủ dân sự chuyên dụng thuộc quyền, kịp thời đề xuất sửa chữa, bảo dưỡng, nâng cấp công trình, bảo đảm hoạt động hiệu quả theo quy định tại khoản 4 Điều 13 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP.

5. Phối hợp với Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự các bộ, ngành, địa phương liên quan chuẩn bị điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động của Sở Chỉ huy tiền phương, đoàn công tác Ban Chỉ huy kiểm tra, đôn đốc công tác ứng phó, khắc phục hậu quả do thiên tai, sự cố lớn, dịch bệnh, thảm họa.

6. Chủ trì rà soát, tổng hợp danh mục tất cả các công trình phòng thủ dân sự chuyên dụng, công trình có công năng sử dụng vào mục đích phòng thủ dân sự thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Xây dựng, báo cáo Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia trước ngày 25/12 hàng năm.

7. Tổ chức trực ban phòng thủ dân sự (theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP) theo phân công của Phó Trưởng ban.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Lãnh đạo Ban Chỉ huy giao.

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Các thành viên Ban Chỉ huy có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, có nội dung cần sửa đổi, bổ sung Quy chế, Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy tổng hợp, xin ý kiến các thành viên Ban Chỉ huy, trình Bộ trưởng - Trưởng ban xem xét, quyết định.

3. Trong trường hợp thay đổi thành viên tham gia làm Ủy viên Ban Chỉ huy thì Thủ trưởng, cơ quan, đơn vị có văn bản gửi Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy tổng hợp, trình Trưởng ban xem xét, kiện toàn Ban Chỉ huy./.

**DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ HUY PHÒNG THỦ DÂN SỰ
BỘ XÂY DỰNG**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BXD ngày tháng năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

TT	Họ và tên	Thành viên	Chức vụ, đơn vị công tác
1	Trần Hồng Minh	Trưởng ban	Bộ trưởng Bộ Xây dựng
2	Lê Anh Tuấn	Phó Trưởng ban thường trực	Thứ trưởng Bộ Xây dựng
3	Hoàng Anh Tuấn	Phó Trưởng ban	Vụ trưởng Vụ Vận tải và An toàn giao thông
4	Nguyễn Trí Đức	Ủy viên	Chánh Văn phòng Bộ Xây dựng
5	Trần Minh Phương	Ủy viên	Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính
6	Nguyễn Trung Thành	Ủy viên	Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế
7	Lê Trung Thành	Ủy viên	Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ, môi trường và Vật liệu xây dựng
8	Hoàng Hải	Ủy viên	Cục trưởng Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng
9	Bùi Quang Thái	Ủy viên	Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam
10	Lê Đỗ Mười	Ủy viên	Cục trưởng Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam
11	Uông Việt Dũng	Ủy viên	Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam
12	Trần Thiện Cảnh	Ủy viên	Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam
13	Lê Quyết Tiến	Ủy viên	Cục trưởng Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng
14	Tạ Quang Vinh	Ủy viên	Cục trưởng Cục Kết cấu hạ tầng xây dựng
15	Trần Quốc Thái	Ủy viên	Cục trưởng Cục Phát triển đô thị
16	Phạm Tùng Lâm	Ủy viên	Cục trưởng Cục Y tế Giao thông vận tải
17	Lê Thanh Tùng	Ủy viên	Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin
18	Nguyễn Công Long	Ủy viên	Tổng giám đốc Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam
19	Phan Ngọc Quang	Ủy viên	Tổng giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam
20	Nguyễn Thanh Bình	Ủy viên thường trực	Chuyên viên cao cấp Vụ Vận tải và An toàn giao thông